ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 497 /GP-UBND	*Kon Tum, ngày 13 tháng 9 năm 2021*

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;

Căn cứ Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Công ty TNHH Sản xuất - Dịch vụ - Thương mại An Phú Thịnh Kon Tum.

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 296/TTr-STNMT ngày 10 tháng 9 năm 2021 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Sản xuất - Dịch vụ - Thương mại An Phú Thịnh Kon Tum *(địa chỉ tại thôn Nhơn Bình, xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum)* được xả nước thải vào nguồn nước, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Nhà máy chế biến mủ cao su APT - Kon Tum.

2. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Suối nhỏ phụ lưu suối Đăk Sia.

3. Vị trí xả nước thải:

- Thôn Nhơn Bình, xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

- Tọa độ vị trí xả nước thải *(theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục $107^0 30'$, múi chiếu 3^0)*: X = 1601661; Y = 528670.

4. Phương thức xả nước thải: Nước thải sau khi xử lý đảm bảo đạt Cột A QCVN 01-MT:2015/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sơ chế cao su thiên nhiên; tự chảy theo đường ống PVC Ø = 220mm, chiều dài khoảng 1,5m dẫn ra hố thu nước thải *(rộng 0,8m x dài 2,8m x cao 2m)* và lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động liên tục, đồng hồ đo lưu lượng; sau đó nước thải theo đường ống PVC Ø = 220mm, chiều dài 24m chôn ngầm dưới đất tự chảy, xả mặt, ven bờ.

5. Chế độ xả nước thải: Liên tục 24 giờ/ngày đêm, trung bình 30 ngày/tháng, 11 tháng/năm *(hoạt động từ tháng 5 đến tháng 03 năm sau)*.

6. Lưu lượng xả nước thải lớn: 997m^3/ngày đêm; 41,54m^3/giờ.

7. Chất lượng nước thải: Giới hạn các thông số và nồng độ chất ô nhiễm chính trong nước thải của Nhà máy chế biến mủ cao su APT - Kon Tum trước khi xả nước thải vào nguồn nước tiếp nhận phải xử lý đảm bảo không được vượt quá giới hạn tối đa cho phép theo quy định tại QCVN 01-MT:2015/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sơ chế cao su thiên nhiên - Cột A *(Áp dụng hệ số ứng với lưu lượng dòng của nguồn tiếp nhận nước thải K_q = 0,9; hệ số lưu lượng nguồn thải K_f = 1,0)*.

STT	Thông số	Đơn vị	Giá trị C_{max} (cột A) (K_q = 0,9; K_f = 1,0)
1	pH	-	6 - 9
2	BOD_5 (20^0C)	mg/l	27
3	COD	mg/l	90
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	45
5	Tổng nitơ (Tổng N)	mg/l	45
6	Amoni (NH_4^+ tính theo N)	mg/l	13,5

8. Thời hạn của giấy phép: Đến hết ngày 11 tháng 6 năm 2028.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Sản xuất - Dịch vụ - Thương mại An Phú Thịnh Kon Tum:

1. Tuân thủ nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này. Nếu có thay đổi thì phải được cơ quan cấp giấy phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện quan trắc nước thải và nguồn nước tiếp nhận:

a. Quan trắc nước thải:

- Vị trí quan trắc tự động: Thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục và đồng hồ đo lưu lượng được lắp đặt tại cửa xả nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận suối nhỏ *(theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục $107^030'$, múi chiếu 3^0: X = 1601684; Y = 528651)*.

- Quan trắc tự động, liên tục lưu lượng, các thông số pH, COD, TSS, Amoni (NH_4^+ tính theo N) và các thông số khác trong nước thải theo quy định *(vào thời gian hoạt động sản xuất, chế biến và thời điểm xả nước thải của*

nhà máy); kết nối, truyền dữ liệu, số liệu quan trắc trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum.

- Quan trắc định kỳ lưu lượng nước thải và các thông số như quy định tại Khoản 6, Khoản 7, Điều 1 của Giấy phép này; 01 vị trí tại đầu vào hệ thống xử lý nước thải và 01 vị trí tại đầu ra hệ thống xử lý nước thải, tần suất lấy mẫu, phân tích, quan trắc 03 tháng/lần *(vào thời gian hoạt động sản xuất, chế biến và thời điểm xả nước thải của nhà máy).*

b. Quan trắc nguồn nước tiếp nhận:

- Thường xuyên lấy mẫu, phân tích, quan trắc, theo dõi, giám sát, đánh giá về lưu lượng, chất lượng nguồn nước phía thượng lưu, hạ lưu so với vị trí tiếp nhận nước thải và vị trí nguồn nước tiếp nhận *(vào thời gian hoạt động sản xuất, chế biến và thời điểm xả nước thải của nhà máy)*.

- Xây dựng phương án, trang bị các phương tiện, thiết bị cần thiết để thực hiện các biện pháp bảo vệ nguồn nước.

3. Định kỳ hằng năm ngày 30 tháng 01, phải có báo cáo gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải theo quy định tại Khoản 2 Điều này. Thực hiện định kỳ báo cáo và chế độ báo cáo tài nguyên nước theo quy định tại Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước.

4. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải đảm bảo các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại Khoản 7, Điều 1 của Giấy phép này trước khi xả nước thải vào nguồn nước tiếp nhận. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nước thải nào vượt giới hạn quy định của Giấy phép và phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

5. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước và môi trường ở địa phương và Trung ương. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước tiếp nhận và môi trường do xả nước thải gây ra thì Công ty TNHH Sản xuất - Dịch vụ - Thương mại An Phú Thịnh Kon Tum phải có biện pháp khắc phục, xử lý sự cố đảm bảo theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật; đồng thời báo cáo kịp thời về cơ quan cấp Giấy phép *(Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy và cơ quan chức năng ở địa phương nơi có công trình xả nước thải.

7. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

8. Xây dựng kế hoạch chi tiết trong các ngày hoạt động xả nước thải vào nguồn nước và các ngày nghỉ trong tháng/năm có xác nhận của chính quyền địa phương; đồng thời thông báo đến cơ quan cấp giấy phép, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy để theo dõi, kiểm tra, giám sát.

Điều 3. Công ty TNHH Sản xuất - Dịch vụ - Thương mại An Phú Thịnh Kon Tum được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy và các đơn vị liên quan định kỳ và đột xuất tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Công ty TNHH Sản xuất - Dịch vụ - Thương mại An Phú Thịnh Kon Tum. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chậm nhất 90 *(chín mươi)* ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Sản xuất - Dịch vụ - Thương mại An Phú Thịnh Kon Tum còn tiếp tục xả nước thải với nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy, Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất - Dịch vụ - Thương mại An Phú Thịnh Kon Tum và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Giấy phép này thay thế Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 299/GP-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6 *(t/h)*;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ Tài nguyên và Môi trường *(đ/b)*;
- Cục Thuế tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, $PCVP_{KSX}$;
- Lưu: VT, NNTN.HVT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm